

CÔNG TY CỔ PHẦN DETAIL ARCHITECT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DETAIL ARCHITECT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DETAIL ARCHITECT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DETAIL ARCHITECT., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110817718

3. Ngày thành lập: 20/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 35 đường Tây Cao Tốc, Thôn Bàu, Xã Kim Chung, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0942893338

Fax:

Email: Detailarchi.corp@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
2.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
3.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
4.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
7.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
8.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
9.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
10.	Xây dựng nhà không để ở	4102
11.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
12.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
13.	Xây dựng công trình điện	4221
14.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
15.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
16.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
17.	Xây dựng công trình thủy	4291
18.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
19.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

21.	Phá dỡ (Trừ hoạt động dò mìn và các loại tương tự bao gồm cả việc cho nổ tại mặt bằng xây dựng)	4311
22.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động dò mìn và các loại tương tự bao gồm cả việc cho nổ tại mặt bằng xây dựng)	4312
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
26.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
27.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
29.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
31.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
32.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu; - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4659
34.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chẻ biến, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, sơn, véc ni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim; vật liệu lắp đặt trong xây dựng	4663
35.	Bán buôn tổng hợp	4690
36.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

37.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
39.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
41.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
42.	Dịch vụ ăn uống khác (Trừ hoạt động của phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar)	5629
43.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Trừ hoạt động của phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar)	5630
44.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán)	6619
45.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn tài chính, kế toán)	7020
46.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế công trình giao thông (đường bộ, cầu), thuộc dự án nhóm C; - Thiết kế công trình hạ tầng đô thị thuộc dự án nhóm C; - Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế thoát nước; - Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế thu lôi chống sét; - Thiết kế điện chiếu sáng công cộng; - Thiết kế cơ điện công trình; - Thiết kế san nền, cấp thoát nước, quy hoạch mạng lưới cấp thoát nước khu dân cư; - Khảo sát địa chất công trình; - Thiết kế tổng mặt bằng công trình; - Thiết kế kiến trúc nội, ngoại thất; - Tư vấn thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; - Tư vấn đấu thầu; - Tư vấn lập dự án công trình xây dựng; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, quan trắc công trình xây dựng; - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; - Hoạt động đo đạc bản đồ; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước.	7110
47.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
48.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211

49.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
50.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410
51.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ chuyển giao công nghệ; - Dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá Môi trường chiến lược.	7490
52.	Cho thuê xe có động cơ	7710
53.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
54.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: - Cung cấp các dịch vụ đặt chỗ liên quan đến hoạt động du lịch: vận tải, khách sạn, nhà hàng, cho thuê xe, giải trí và thể thao; - Cung cấp dịch vụ chia sẻ thời gian nghỉ dưỡng; - Hoạt động bán vé cho các sự kiện sân khấu, thể thao và các sự kiện vui chơi, giải trí khác; - Cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách du lịch: cung cấp thông tin du lịch cho khách, hoạt động hướng dẫn du lịch; - Hoạt động xúc tiến du lịch. - Kinh doanh lữ hành nội địa; kinh doanh lữ hành quốc tế	7990
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN SSOCIAL	Số 35 đường Tây Cao Túc, Thôn Bầu, Xã Kim Chung, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.000	330.000.000	33,000	0110585993	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	33.000	330.000.000	33,000		
2	VƯƠNG ĐÌNH TÚ	Thôn Đại Đồng, Xã Đại Mạch, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.000	330.000.000	33,000	0010940229 81	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	33.000	330.000.000	33,000		

3	TRẦN MẠNH CHUNG	Nhà số 18a, Ngõ 21 Thôn Mai Châu, Xã Đại Mạch, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	34.000	340.000.000	34,000	001094011822
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	34.000	340.000.000	34,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: TRẦN MANH CHUNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 10/08/1994

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001094011822

Ngày cấp: 24/07/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: Nhà số 18a, Ngõ 21 Thôn Mai Châu, Xã Đại Mạch, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Nhà số 18a, Ngõ 21 Thôn Mai Châu, Xã Đại Mạch, Huyện Đông Anh,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội